

Số:142/KH-GD&ĐT

Gia Lâm, ngày 04 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 cấp học mầm non huyện Gia Lâm

Thực hiện Kế hoạch số 3357/KH-SGDĐT ngày 22/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 26/3/2021 của UBND huyện Gia Lâm về “Phát triển giáo dục mầm non huyện Gia Lâm giai đoạn 2021-2025; Căn cứ kết quả thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2016-2020”; Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” cấp học mầm non huyện Gia Lâm (sau đây gọi tắt là Chuyên đề), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo môi trường giáo dục công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện trẻ em mầm non.

- Huy động sự tham gia của gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất trong thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

2. Yêu cầu

- Phát huy kết quả đạt được của Chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2016-2020.

- Bảo đảm trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Bảo đảm quyền trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non¹.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai có hiệu quả các Kế hoạch, chương trình nhằm đạt mục tiêu thay đổi toàn diện giáo dục và đào tạo tại xã, thị trấn chú trọng thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025 theo hướng chuẩn hóa, hiện đại

¹Luật trẻ em số 102/2016/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 05/4/2016



hóa tiệm cận chất lượng tiên tiến là điều kiện đảm bảo để hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non thuộc địa bàn nâng cao năng lực thực hiện Chuyên đề.

2. Đẩy mạnh xã hội hóa huy động đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập.

3. Chỉ đạo xây dựng trường điểm, mô hình điểm cấp huyện : Lựa chọn xây dựng 04 trường điểm Chuyên đề cấp Huyện, mỗi cụm chuyên môn có từ 1-2 trường điểm đại diện loại hình xã, thị trấn. Tiếp tục duy trì các mô hình đã thực hiện hiệu quả giai đoạn 2016-2020 trong cơ sở giáo dục mầm non. Tổ chức Hội thi, Hội thảo Chuyên đề, tham quan học tập trao đổi chia sẻ kinh nghiệm.

4. Tổ chức tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non nâng cao năng lực trong công tác quản lý chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, bồi dưỡng quán triệt ý thức đạo đức trách nhiệm nghề nghiệp bảo đảm quyền trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng hành giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện Chuyên đề. Phổ biến, nhân rộng các mô hình điểm về xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Truyền thông tại trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục mầm non.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, lòng ghép chỉ đạo triển khai hoạt động của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 vào thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025 và thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non các năm học.

2. Tổ chức xây dựng và kiến lập trường điểm Chuyên đề cấp Huyện. Tiếp tục nhân rộng các mô hình điểm đã thực hiện hiệu quả giai đoạn 2016-2020, đặc biệt quan tâm đến các cơ sở giáo dục mầm non khó khăn, tổng hợp đánh giá số lượng cơ sở giáo dục mầm non thực hiện được ít nhất 01 mô hình: Trường mầm non xanh²; Trường học điện tử; Vườn rau VietGap; Không gian sáng tạo; Khu vui chơi phát triển vận động; Cha mẹ cùng cô chăm sóc giáo dục con. Tổ chức hội thảo tham quan trường điểm, mô hình điểm, chia sẻ các giải pháp chỉ đạo thực hiện Chuyên đề.

3. Hướng dẫn chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non tự rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (*phụ lục 1 đính kèm*), đồng thời đánh giá các điều kiện thực hiện chủ đề năm học “Xây

²Môi trường giáo dục sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau.

dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện - hạnh phúc³" trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyên đề cùng với thực hiện nhiệm vụ năm học nhằm khắc phục hạn chế khó khăn, cải tiến chất lượng, đổi mới phát triển đạt chỉ tiêu kế hoạch do cơ sở giáo dục mầm non đề ra và nhiệm vụ cấp trên giao. Mỗi cấp quản lý và cơ sở giáo dục mầm non cần triển khai thực hiện kế hoạch Chuyên đề với phương châm rõ nội dung, biện pháp thực hiện và có kết quả bằng minh chứng cụ thể.

4. Tổ chức tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non nâng cao năng lực trong công tác quản lý chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thông qua việc bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động, cụ thể:

- Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc; Quản trị trường học xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát huy vai trò Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên cùng cộng tác làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện.

- Phát triển chương trình giáo dục nhà trường; Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường;

- Đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ; Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện của cơ sở giáo dục mầm non.

- Đánh giá sự phát triển của trẻ; Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên tự học, cập nhật tài liệu bồi dưỡng tại cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và mạng Internet, khai thác ứng dụng phù hợp phương pháp giáo dục tiên tiến.

5. Hướng dẫn tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi năm học 2022 - 2023” Huyện, cấp Thành phố. Phát huy tư duy tập thể, giao nhiệm vụ 6 trường xây dựng thiết kế cải tiến hình thức tổ chức 01 hoạt động “Phát triển thể chất” học theo quan điểm “Học bằng chơi, chơi mà học” Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban chất lượng chuyên môn lựa chọn và gửi Sở Giáo dục và Đào tạo.

6. Tổ chức các hoạt động truyền thông bằng nhiều hình thức:

- Phối hợp với cơ quan thông tấn, báo chí truyền thông về giáo dục mầm non, đẩy mạnh xã hội hóa, nâng chất lượng điều kiện thực hiện Chuyên đề; Tăng cường kết nối trực tiếp và online giữa giáo viên và cha mẹ trẻ để tư vấn, phối hợp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục theo quan điểm “Thầy cô, cha mẹ thay đổi - trẻ em hạnh phúc” chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp Một.

- Tuyên truyền tại trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục mầm non về thương hiệu, điều kiện, chất lượng hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo

³ Tiêu chí trường, lớp mầm non hạnh phúc (*phụ lục 2 đính kèm*)

dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Phát động xây dựng chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” tại trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục mầm non, đăng các Video, hình ảnh đẹp do giáo viên, cha mẹ trẻ thực hiện với các nội dung (gợi ý): Vườn trường xanh, lớp học đẹp, khoảnh khắc hạnh phúc, những hành vi đẹp, người tốt việc tốt....

7. Các trường lựa chọn gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo học liệu điện tử, Album hình ảnh đẹp để xây dựng kho học liệu dùng chung tại Cổng thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo, giúp giáo viên, phụ huynh tiếp cận khai thác. Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp cận hoạt động thường xuyên của 100% trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục mầm non thuộc địa bàn quản lý, theo dõi hoạt động của chuyên mục “Album hình ảnh đẹp”. Triển khai thực hiện tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội” dùng cho trẻ em 5-6 tuổi theo Kế hoạch của UBND Thành phố.

8. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Chuyên đề, tôn vinh các tập thể và cá nhân điển hình trong thực hiện Chuyên đề. Lựa chọn sản phẩm điển hình, sáng kiến, giải pháp sáng tạo về triển khai thực hiện Chuyên đề của cơ sở giáo dục mầm non để nhân rộng và gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

IV. THỜI GIAN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Từ năm 2021 đến năm 2023

- Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng kho học liệu dùng chung tại Cổng thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo. Thiết kế, xây dựng chuyên mục “Album hình ảnh đẹp”, 100% cơ sở giáo dục mầm non vận hành hoạt động hiệu quả công tác truyền thông tại trang thông tin điện tử.

- Cơ sở giáo dục mầm non tự rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, đồng thời đánh giá các điều kiện thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện - hạnh phúc” để xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyên đề cùng với thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện Chuyên đề.

- Xây dựng và tổ chức kiến tập, tham quan trường điểm, mô hình điểm:
 - + Trường MN Bát Tràng, Ánh Sao, Đặng Xá, TT Yên Viên, Trung Mầu
 - + Tiếp tục nhân rộng mô hình điểm đã thực hiện hiệu quả giai đoạn 2016-2020, tổng hợp số lượng cơ sở giáo dục mầm non/quận, huyện, thị xã thực hiện: Trường mầm non xanh; Trường học điện tử; Vườn rau VietGap; Không gian sáng tạo; Khu vui chơi phát triển vận động; Cha mẹ cùng cô chăm sóc giáo dục con.

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi các cấp.

- Triển khai thực hiện tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội” dùng cho trẻ em 5-6 tuổi năm học 2022-2023 theo kế hoạch của UBND Thành phố.

- Kiểm tra, đánh giá triển khai thực hiện chuyên đề. Tổ chức Hội thảo, Sơ kết 02 năm thực hiện Chuyên đề.

2. Từ năm 2023 đến năm 2025

- Tiếp tục duy trì kho học liệu dùng chung tại Cổng thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo và huyện. Từ năm học 2023-2024 xây dựng và triển khai thực hiện tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội” dùng cho trẻ em 5-6 tuổi theo hình thức sách điện tử trong hệ thống HaNoi Study của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội theo Kế hoạch của UBND Thành phố.

- 100% cơ sở giáo dục mầm non vận hành hoạt động hiệu quả công tác truyền thông tại trang thông tin điện tử, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp”... Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non.

- Cơ sở giáo dục mầm non tiếp tục tự rà soát, đánh giá hoàn thiện khả năng đáp ứng tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm để xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyên đề cùng với thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Tiếp tục tập huấn, hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chuyên đề.

- Xây dựng thiết kế cải tiến hình thức tổ chức 06 hoạt động học theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm “Học bằng chơi, chơi mà học” theo phụ lục phân công quận/huyện thực hiện và triển khai ứng dụng thực tiễn.

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện trường điểm, tổ chức kiến tập, tham quan (Thông tin danh sách trường mầm non điểm cấp huyện tại Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024). Tiếp tục nhân rộng mô hình điểm đảm bảo 100% cơ sở giáo dục mầm non thực hiện ít nhất 01 mô hình phù hợp theo điều kiện thực tế.

- Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, lựa chọn sản phẩm điển hình trong thực hiện Chuyên đề để phổ biến nhân rộng và gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Kiểm tra, đánh giá, hỗ trợ thực hiện Chuyên đề. Tổng kết Chuyên đề, tôn vinh, khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyên đề, nội dung, nhiệm vụ giải pháp trọng tâm và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của Gia Lâm.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán. Xây dựng trường điểm cấp huyện. Tổng hợp số lượng cơ sở giáo dục mầm non/quận, huyện, thị xã thực hiện mô hình điểm: Trường mầm non xanh; Trường học điện tử; Vườn rau VietGap; Không gian sáng tạo; Khu vui chơi phát triển vận động; Cha mẹ cùng cô chăm sóc giáo dục con.

- Xây dựng, duy trì kho học liệu dùng chung tại Cổng thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng và triển khai thực hiện tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội” dùng cho trẻ em 5-6 tuổi theo hình thức tài liệu bản in và sách điện tử theo Kế hoạch của UBND Thành phố.

- Tổ chức hội thi, hội thảo cấp Huyện, tổ chức tham quan, kiến tập chia sẻ kinh nghiệm. Chỉ đạo thực hiện các tiêu chí của Chuyên đề và đổi mới các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục theo nhiệm vụ giải pháp đề ra để thực hiện Chuyên đề.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non hoàn thiện các trường điểm, mô hình điểm và nhân rộng đại trà.

- Hàng năm báo cáo kết quả triển khai Chuyên đề cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học. Tổ chức sơ kết, tổng kết và gửi báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Các cơ sở giáo dục mầm non thuộc huyện

- Tự rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, đánh giá các điều kiện thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện - hạnh phúc” theo các phụ lục đính kèm, xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyên đề cùng với thực hiện nhiệm vụ năm học nhằm khắc phục hạn chế khó khăn, cải tiến chất lượng, đổi mới phát triển đạt chỉ tiêu kế hoạch do cơ sở giáo dục mầm non đề ra hoặc nhiệm vụ cấp trên giao. Cần rõ nội dung, nhiệm vụ, biện pháp thực hiện và kết quả bằng minh chứng cụ thể.

- Tham mưu triển khai có hiệu quả xây dựng trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường Chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao, trường điểm và lựa chọn thực hiện tối thiểu một trong các mô hình điểm phù hợp với điều kiện của cơ sở: Trường mầm non xanh; Trường học điện tử; Vườn rau VietGap; Không gian sáng tạo; Khu vui chơi phát triển vận động; Cha mẹ cùng cô chăm sóc giáo dục con...

- Hiệu trưởng nhà trường thay đổi tư duy khẳng định năng lực người đứng đầu, quản trị xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát huy vai trò Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên cùng cộng tác làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo nhu cầu để đáp ứng năng lực thực hiện kế hoạch Chuyên đề.

- Xây dựng trang thông tin điện tử tuyên truyền đầy mạnh xã hội hóa giáo dục, xây dựng học liệu điện tử dùng chung, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” đăng các Video, hình ảnh đẹp do giáo viên, cha mẹ trẻ thực hiện với các nội dung gợi ý: Vườn trường xanh, lớp học đẹp, khoảnh khắc hạnh phúc, những hành vi đẹp, người tốt việc tốt... phối hợp các hình thức truyền thông hiệu quả, tăng cường kết nối trực tiếp và online giữa giáo viên và cha mẹ trẻ để tư vấn, phối hợp chăm

sóc nuôi dưỡng giáo dục theo quan điểm “Thày cô, cha mẹ thay đổi - trẻ em hạnh phúc” chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp Một.

- Triển khai thực hiện tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội” dùng cho trẻ em 5-6 tuổi tại cơ sở giáo dục mầm non với hình thức tài liệu bản in và sách điện tử theo kế hoạch chỉ đạo của UBND Thành phố.

- Tham gia hội thi, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, sáng kiến triển khai thực hiện Chuyên đề, kịp thời tôn vinh các cá nhân điển hình, gửi các sản phẩm tiêu biểu về Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo. Báo cáo kết quả triển khai Chuyên đề lồng ghép báo cáo tổng kết năm học hàng năm.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và nguồn hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” cấp học mầm non huyện Gia Lâm, đề nghị các đơn vị triển khai hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo (qua Tổ Giáo dục mầm non) để được hướng dẫn giải quyết./.

Đối tượng:

- Các cơ sở giáo dục mầm non thuộc huyện;
- Lưu: VT, tổ MN.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Thị Thúy Hồng

TIÊU CHÍ XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM

(Kèm theo Kế hoạch số 14/2021/KH-GD&ĐT ngày 04 tháng 9 năm 2021)

1. Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

1.1. Đảm bảo gần gũi, thân thiện, an toàn về mặt thể chất và tinh thần đối với trẻ; trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh.

1.2. Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

1.3. Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp giảm thiểu tối đa các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn, gây thương tích đối với trẻ em, đáp ứng nhu cầu, hứng thú trong các hoạt động chơi, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân của trẻ; tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế.

1.4. Các khu vực trong nhà trường được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú; các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

1.5. Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau; tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động, trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức, nhằm hình thành ở trẻ các thói quen tốt trong sinh hoạt, bảo vệ sức khỏe, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

1.6. Tạo những điều kiện, cơ hội, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thực tế cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

1.7. Bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, cân đối và hợp lý về dinh dưỡng, thân thiện, phù hợp với cá nhân trẻ.

1.8. Bảo đảm những điều kiện cơ bản về nước sạch, vệ sinh phù hợp với nhu cầu, khả năng sử dụng của trẻ theo từng độ tuổi và đáp ứng yêu cầu về giáo dục; có phòng, góc y tế với đủ trang thiết bị y tế phục vụ công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu; bảo đảm các yêu cầu, điều kiện trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh theo quy định; có đồ dùng, trang thiết bị chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ có nhu cầu đặc biệt.

2. Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Kế hoạch thể hiện mục tiêu, phạm vi, mức độ, nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với trẻ, cụ thể:

2.1. Thể hiện các mục tiêu cụ thể, phản ánh được kết quả mong đợi, đáp ứng với sự phát triển của trẻ theo giai đoạn, thời điểm phù hợp và theo Chương trình giáo dục mầm non.

2.2. Thể hiện nội dung giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non, phát triển chương trình phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp.



2.3. Thể hiện tính tích hợp toàn diện, coi trọng việc hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống cho trẻ; tạo sự gắn kết các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ.

2.4. Khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.

2.5. Kế hoạch đảm bảo khoa học, thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; kế hoạch được điều chỉnh dựa trên kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ.

2.6. Đảm bảo sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh hoặc tình huống khẩn cấp xảy ra trong cộng đồng và cơ sở giáo dục mầm non.

3. Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

3.1. Phối hợp các phương pháp, hình thức tổ chức hợp lý; tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”; tạo cơ hội để trẻ được tiếp cận, trải nghiệm, xử trí các tình huống có thể xảy ra trong sinh hoạt hàng ngày và cơ hội cho trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình.

3.2. Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển của từng cá nhân trẻ; tôn trọng sự khác biệt về đặc điểm, sở thích, thói quen của từng cá nhân trẻ; khuyến khích trẻ phát huy khả năng tự lập, tự tin, sáng tạo, tư duy linh hoạt và khả năng phản biện; cá thể hóa hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với những trẻ thiếu hụt hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

3.3. Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ đúng lúc, không làm thay trẻ; bảo đảm tất cả trẻ em đều được quan tâm mọi lúc, mọi nơi và không có trẻ nào bị bỏ lại phía sau; tạo cho trẻ trạng thái thoái mái, an toàn khi tham gia các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.

3.4. Thường xuyên lòng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương nhằm hình thành ở trẻ kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ sức khỏe, có thói quen ăn uống khoa học, lành mạnh; lòng ghép giáo dục dinh dưỡng với giáo dục phát triển vận động; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì; lòng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

3.5. Khuyến khích những sáng tạo và tận dụng điều kiện sẵn có của địa phương trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non nhằm thúc đẩy sự phát triển phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ.

4. Đánh giá sự phát triển của trẻ

4.1. Đánh giá đúng khả năng của mỗi trẻ để có những tác động phù hợp và tôn trọng những gì trẻ có; đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở sự thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ.

4.2. Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu và kết quả mong đợi về giáo dục, sự phát triển về chiều cao, cân nặng và tình trạng dinh dưỡng của trẻ; sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp (Không đánh giá so sánh giữa các trẻ).

4.3. Tôn trọng sự khác biệt của mỗi trẻ về cách thức, tốc độ học tập và phát triển riêng, đảm bảo công bằng với mọi trẻ; chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.

5. Sự phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

5.1. Đa dạng các hình thức tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của giáo dục mầm non, quan điểm lấy trẻ làm trung tâm và hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

5.2. Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

5.3. Tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của cha mẹ trẻ vào hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ; có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

5.4. Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ em người dân tộc thiểu số và trẻ có hoàn cảnh khó khăn;

5.5. Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong các hoạt động xây dựng môi trường an toàn, phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non./.

| Tiêu chí | Đạt | Không đạt |
|---|-----|-----------|
| Tiêu chí 1. Môi trường nhà trường, phát triển cá nhân | | |
| - Đảm bảo môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện. 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau. | | |
| - Phòng học, khu vui chơi học tập, khu vực làm việc: đảm bảo các điều kiện theo quy định. | | |
| - Nhà vệ sinh thân thiện: Thông thoáng, khô, sạch, đủ thiết bị phục vụ, có cây xanh, âm nhạc. | | |
| - Môi trường làm việc, học tập ám áp, thân thiện đoàn kết; mọi thành viên trong trường học, lớp học được yêu thương, tôn trọng, thấu hiểu | | |
| - Thực hiện tốt quy chế dân chủ; Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ em được phát triển tối đa năng lực, không ai bị bỏ lại, tất cả cùng thay đổi và tiến bộ. | | |
| Tiêu chí 2. Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ | | |
| - Xây dựng môi trường học tập tích cực, cán bộ, giáo viên, nhân viên tự chăm sóc sức khoẻ tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục. | | |
| - Thực hiện quan điểm “Nhà giáo hỗ trợ cùng nhau phát triển” để chia sẻ khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. | | |
| - Cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện của trường, lớp và địa phương. | | |
| - Bảo đảm tất cả trẻ đều được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ. | | |
| Tiêu chí 3. Mối quan hệ trong và ngoài nhà trường | | |
| - Cán bộ, giáo viên, nhân viên làm gương cho trẻ em trong mối quan hệ cô trò, trong giao tiếp thể hiện đạo đức tác phong, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp. | | |
| - Quản lý cảm xúc tiêu cực. Tôn trọng, lắng nghe thấu hiểu và chủ động xây dựng được các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp. | | |
| - Phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất, tin tưởng cùng xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. | | |
| - Giúp đỡ, chia sẻ với trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu đặc biệt, có hoàn cảnh riêng. | | |

12
☆